ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TIÊN LÃNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 337 /KH-UBND	*Tiên Lãng, ngày 17 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 trên địa bàn xã Tiên Lãng

Thực hiện Kế hoạch số 125/KH-SNNMT ngày 23 tháng 9 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng về việc triển khai Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026; Ủy ban nhân dân xã Tiên Lãng ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức điều tra, thu thập, tổng hợp thông tin, số liệu về hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt của các hộ gia đình trên địa bàn xã. Đánh giá thực trạng cấp nước sinh hoạt nông thôn, tỷ lệ hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh, nước sạch đạt quy chuẩn và tình hình sử dụng nước của hộ nghèo.

- Thu thập, cập nhật thông tin về các công trình cấp nước sạch tập trung trên địa bàn. Đánh giá công suất thiết kế, công suất sử dụng thực tế, số hộ đấu nối, mô hình quản lý, tình trạng hoạt động và mức độ bền vững của công trình.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước về nước sạch nông thôn. Làm cơ sở để đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu, đề xuất giải pháp đầu tư, nâng cấp, cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước sinh hoạt, góp phần nâng cao chất lượng đời sống Nhân dân và thực hiện các tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã trong việc sử dụng, bảo vệ nguồn nước, bảo đảm an toàn cấp nước sinh hoạt.

2. Yêu cầu

- Việc điều tra, thu thập thông tin phải được thực hiện đầy đủ, khách quan, trung thực, chính xác, phản ánh đúng thực trạng sử dụng nước sinh hoạt của các hộ gia đình và tình hình hoạt động của các công trình cấp nước trên địa bàn xã.

- Tổ chức thu thập thông tin tình hình sử dụng nước sinh hoạt đối với 100% hộ gia đình thuộc khu vực nông thôn trên địa bàn xã; không bỏ sót hộ, địa bàn, không trùng lặp số liệu; thực hiện đúng biểu mẫu và hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Số liệu tổng hợp phải bảo đảm tính thống nhất giữa kết quả điều tra tại các thôn với số liệu do các đơn vị cấp nước cung cấp.

II. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Nội dung thu thập thông tin

1.1. Thu thập thông tin về tình hình sử dụng nước sinh hoạt của hộ gia đình.

- Thống kê tổng số hộ gia đình trên địa bàn từng thôn; số hộ nghèo và tình hình sử dụng nước sinh hoạt của từng hộ.

- Xác định nguồn nước sinh hoạt các hộ gia đình đang sử dụng, bao gồm: nước từ công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung; công trình cấp nước quy mô hộ gia đình và các nguồn nước khác.

- Thu thập thông tin, xác định số hộ sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn, số hộ sử dụng nước hợp vệ sinh; tình hình sử dụng nước sinh hoạt của các hộ nghèo.

- Đối chiếu, xác minh thông tin về nguồn nước, chất lượng nước theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hoặc quy chuẩn kỹ thuật địa phương và hướng dẫn tại Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Kết quả thu thập thông tin về tình hình sử dụng nước sinh hoạt của hộ gia đình được lập theo Biểu mẫu số 1 (cấp thôn), tổng hợp theo Biểu mẫu số 2 (cấp xã) ban hành kèm theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT.

1.2. Thu thập thông tin về các công trình cấp nước sạch tập trung

Trên địa bàn xã hiện có 02 đơn vị sản xuất, cung cấp nước sạch phục vụ nhu cầu sản xuất, sinh hoạt của Nhân dân, gồm: Công ty Cổ phần phát triển nước sạch Hưng Đạo và Công ty Cổ phần xây dựng tổng hợp Tiên Lãng.

Tổ chức thu thập, rà soát thông tin đối với các công trình, hệ thống cấp nước thuộc phạm vi hoạt động của các đơn vị, tập trung vào các nội dung sau:

- Tên công trình, địa bàn và phạm vi cấp nước; loại hình công trình, hình thức cấp nước (bơm dẫn hoặc tự chảy).

- Công suất thiết kế, công suất khai thác, sử dụng thực tế; số hộ gia đình được thiết kế đấu nối và số hộ đang sử dụng nước thực tế.

- Sản lượng nước bình quân, lượng nước cung cấp bình quân đầu người/ngày đêm; giá bán nước sinh hoạt.

- Chất lượng nước sau xử lý, tình hình thực hiện kiểm nghiệm, giám sát chất lượng nước theo quy định.

- Mô hình tổ chức quản lý, vận hành công trình cấp nước; tình hình thu phí dịch vụ cấp nước so với chi phí vận hành, bảo trì; nhân lực chuyên môn phục vụ quản lý, vận hành.

- Tình trạng hoạt động, khả năng cấp nước thường xuyên, liên tục trong năm; những khó khăn, tồn tại trong quá trình quản lý, vận hành và cung cấp nước sạch.

- Đánh giá mức độ hoạt động bền vững của công trình theo các tiêu chí, thang điểm tại Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn.

Thông tin được tổng hợp theo Biểu mẫu số 4 và Biểu mẫu số 5 ban hành kèm theo Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT.

2. Phương pháp thực hiện

2.1. Đối với việc thu thập thông tin sử dụng các nguồn nước của hộ gia đình

- Các ông, bà Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn trực tiếp tổ chức điều tra, thu thập thông tin từng hộ gia đình theo Biểu mẫu số 1; thông qua phỏng vấn trực tiếp chủ hộ, kiểm tra, đối chiếu thông tin và thực tế nguồn nước sinh hoạt đang sử dụng.

- Trường hợp hộ gia đình sử dụng nhiều nguồn nước sinh hoạt thì phải ghi nhận, phân loại cụ thể theo hướng dẫn của biểu mẫu; bảo đảm phản ánh đúng tình hình sử dụng nước thực tế.

- Sau khi hoàn thành điều tra, Trưởng thôn kiểm tra, rà soát, tổng hợp số liệu, ký xác nhận và gửi về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để tổng hợp.

2.2. Đối với điều tra công trình cấp nước tập trung

- Phòng Kinh tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị cấp nước tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, hồ sơ và số liệu về công trình cấp nước trên địa bàn.

- Yêu cầu các đơn vị cấp nước cung cấp số liệu, tài liệu có liên quan; phối hợp kiểm tra, đối chiếu số liệu về công suất, sản lượng nước, số hộ đấu nối, tình hình vận hành và chất lượng nước.

- Trên cơ sở thông tin thu thập được, Phòng Kinh tế tổ chức rà soát, đánh giá, tổng hợp theo biểu mẫu quy định; trường hợp có nội dung chưa rõ hoặc số liệu chưa thống nhất thì yêu cầu đơn vị liên quan giải trình, bổ sung, làm rõ trước khi tổng hợp báo cáo.

2.3. Tổng hợp, xử lý số liệu

Phòng Kinh tế tiếp nhận số liệu từ các thôn và các đơn vị sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn: Công ty Cổ phần phát triển nước sạch Hưng Đạo và Công ty Cổ phần xây dựng tổng hợp Tiên Lãng; kiểm tra tính đầy đủ, hợp lý, thống nhất của số liệu; tổng hợp kết quả điều tra toàn xã theo Biểu mẫu số 2, số 4 và số 5, tham mưu UBND xã báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường

III. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Đối với việc thu thập thông tin sử dụng các nguồn nước của hộ gia đình

Các thôn tổ chức điều tra 100% hộ gia đình trên địa bàn; hoàn thành, tổng hợp và gửi kết quả về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) trước ngày 20/11/2026.

2. Thu thập thông tin về công trình cấp nước tập trung

Công ty Cổ phần phát triển nước sạch Hưng Đạo và Công ty Cổ phần xây dựng tổng hợp Tiên Lãng cung cấp tài liệu, thông tin bằng văn bản về các công trình cấp nước thuộc phạm vi hoạt động của các đơn vị, thời gian hoàn thành trước ngày 21/11/2026.

3. Tổng hợp, hoàn thiện báo cáo

Phòng Kinh tế chủ trì tổng hợp kết quả điều tra của các thôn, kết quả đánh giá các công trình cấp nước tập trung; tham mưu UBND xã hoàn thiện báo cáo, gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường. Thời gian thực hiện xong trước ngày 22/11/2026.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các thôn và đơn vị liên quan trong quá trình điều tra, thu thập, tổng hợp số liệu.

- Phân công cán bộ chuyên môn trực tiếp phụ trách, tổ chức thu thập thông tin về các công trình cấp nước tập trung trên địa bàn; phối hợp với các đơn vị cấp nước kiểm tra, xác minh các thông tin về công suất thiết kế, công suất sử dụng thực tế, số hộ đấu nối, chất lượng nước và tình hình hoạt động của công trình.

- Chủ động liên hệ, phối hợp với Trung tâm Quan trắc môi trường để được hướng dẫn nghiệp vụ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tiếp nhận biểu mẫu, số liệu do các thôn gửi về; kiểm tra, rà soát tính đầy đủ, hợp lý, thống nhất của số liệu; kịp thời hướng dẫn các thôn bổ sung, điều chỉnh những nội dung chưa chính xác.

- Thực hiện lưu trữ đầy đủ phiếu điều tra, biểu mẫu tổng hợp, tài liệu do các đơn vị cấp nước cung cấp và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Các ông, bà Trưởng thôn

- Tổ chức điều tra, thu thập thông tin về hiện trạng sử dụng nước sinh hoạt của 100% hộ gia đình trên địa bàn thôn theo Biểu mẫu số 1; bảo đảm đầy đủ các thông tin về chủ hộ, hộ nghèo, nguồn nước và chất lượng, áp lực nước sinh hoạt đang sử dụng.

- Phối hợp với công chức chuyên môn của xã trong quá trình kiểm tra, xác minh thông tin; chủ động rà soát, đối chiếu số liệu điều tra với tình hình thực tế tại địa phương, không để xảy ra tình trạng bỏ sót hộ hoặc thống kê trùng lặp. Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của thông tin, số liệu đã điều tra.

- Tổng hợp số liệu, ký xác nhận và gửi kết quả điều tra về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) đúng thời hạn quy định.

3. Công ty Cổ phần phát triển nước sạch Hưng Đạo và Công ty Cổ phần xây dựng tổng hợp Tiên Lãng

- Cử cán bộ có chuyên môn, nắm rõ tình hình quản lý, vận hành công trình cấp nước phối hợp làm việc, cung cấp thông tin, số liệu về các công trình, hệ thống cấp nước thuộc phạm vi hoạt động của đơn vị trên địa bàn xã.

- Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến công trình cấp nước, bao gồm: tên công trình, địa bàn cấp nước, công suất thiết kế, công suất khai thác thực tế, sản lượng nước, số hộ đấu nối, số hộ đang sử dụng nước, giá bán nước, chất lượng nước sau xử lý, tình hình kiểm nghiệm chất lượng nước và mô hình tổ chức quản lý, vận hành công trình.

- Phối hợp cung cấp thông tin phục vụ đánh giá mức độ hoạt động bền vững của công trình theo các tiêu chí quy định tại Bộ chỉ số. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của số liệu và tài liệu do đơn vị cung cấp.

- Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong quá trình phối hợp thực hiện về UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Chủ trì, thông tin tuyên truyền Bộ chỉ số Theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn tại Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; và nội dung kế hoạch này.

5. Đề nghị Uỷ ban MTTQVN xã và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của nước sạch đối với sức khỏe và đời sống; phối hợp với các thôn trong việc cung cấp, xác minh thông tin về tình hình sử dụng nước sinh hoạt của hộ gia đình khi có yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 trên địa bàn xã Tiên Lãng. UBND xã Tiên Lãng yêu cầu các cơ quan, đơn vị và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Kinh tế) để xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TT ĐU, TT HĐND, TT UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm DV SNC xã;
- Công ty CP PTNS Hưng Đạo;
- Công ty CP XDTH Tiên Lãng;
- Các ông, bà Trưởng thôn;
- Lưu: VT, KT (Đ.T.Hải)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Thành